

Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2024/ TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Hiền L, sinh năm 1999

HKTT: Thôn XB, xã XD, thị xã M, H

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường DS, thị xã M, tỉnh H

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Đạt, sinh năm 1995

HKTT: Thôn XB, xã XD, thị xã M, H

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Đỗ Nhật L, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015

Cháu Nguyễn Đỗ Trâm A, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2018

Đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Đỗ Nhật L và Nguyễn Đỗ Trâm A

+Chị Đỗ Thị Hiền L, sinh năm 1999

HKTT: Thôn XB, xã XD, thị xã M, H

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường DS, thị xã M, tỉnh H

+Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1995

HKTT: Thôn XB, xã XD, thị xã M, H

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 73; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/9/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Hiền L và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Hiền L và anh Nguyễn Tiến Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Hiền L và anh Nguyễn Tiến Đ có 02 con chung, cháu lớn là Nguyễn Đỗ Nhật L, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015; Cháu thứ hai là Nguyễn Đỗ Trâm A, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2018; Chị Đỗ Thị Hiền L và anh Nguyễn Tiến Đ thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đỗ Trâm A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Đỗ Trâm A đủ 18 tuổi, giao cháu Nguyễn Đỗ Nhật L cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Đỗ Nhật L đủ 18 tuổi

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh Đ thỏa thuận thống nhất tự nguyện không yêu cầu tòa án đặt ra để giải quyết việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con chung, chị L và anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Chị L và anh Đ có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở chị Lương và anh Đạt thực hiện quyền này.

Về tài sản; về công nợ; công sức và đất ruộng: Chị Đỗ Thị Hiền L và anh Nguyễn Tiến Đ cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Hiền L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003448 ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên, chị Lương đã nộp đủ tiền án phí, số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị L tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự
- Viện kiểm sát thị xã Mỹ Hòa
- Chi cục THADS thị xã Mỹ Hòa
- Phòng KTNV và THA-TAND Tỉnh Hưng Yên
- UBND xã XD
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm